

## BÀI 37. ĐỊA LÝ CÁC NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

### I. Đường sắt



#### 1. Ưu điểm

- Chở hàng nặng, đi xa, tốc độ nhanh, giá rẻ.

#### 2. Nhược điểm

- Chỉ hoạt động trên các tuyến đường cố định, đầu tư lớn.
- Kén chọn địa hình.

#### 3. Đặc điểm và xu hướng phát triển

- Đầu máy hơi nước → chạy dầu → chạy điện.
- Khổ đường ray ngày càng rộng.
- Tốc độ và sức vận tải ngày càng tăng.
- Mức độ tiện nghi ngày càng cao, các toa chuyên dụng ngày càng đa dạng.
- Đang bị cạnh tranh khốc liệt bởi đường ô tô.

#### 4. Phân bố

- Nơi phát triển mạnh: Châu Âu, Hoa Kỳ...

### II. Đường ô tô



#### 1. Ưu điểm

- Tiện lợi, cơ động, thích ứng cao với các điều kiện địa hình.
- Có hiệu quả kinh tế cao ở các cự li ngắn và trung bình.
- Có thể phối hợp với các phương tiện vận tải khác.

## **2. Nhược điểm**

- Chi dùng nhiều nguyên nhiên liệu.
- Ô nhiễm môi trường, ách tắc giao thông.

## **3. Đặc điểm và xu hướng phát triển**

- Phương tiện vận tải và hệ thống đường ngày càng được cải tiến.
- Khối lượng luân chuyển ngày càng tăng.
- Chế tạo các loại ít tổn nhiên liệu, ít gây ô nhiễm môi trường.

## **4. Phân bố:** Tây Âu, Hoa Kỳ...

# **III. Đường ống**



## **1. Ưu điểm**

- Rất hiệu quả khi vận chuyển dầu, khí đốt.
- Giá rẻ, ít tổn mất bằng xây dựng.

## **2. Nhược điểm**

- Không vận chuyển được các chất rắn.
- Khó khắc phục khi có sự cố.

## **3. Đặc điểm và xu hướng phát triển**

- Trẻ, mới được xây dựng trong thế kỉ XX.
- Gắn liền với nhu cầu vận chuyển dầu mỏ và khí đốt.
- Chiều dài tăng liên tục.

**4. Phân bố:** Trung Đông, Liên Bang Nga, Trung Quốc, Hoa Kỳ.

#### **IV. Đường sông, hồ**



##### **1. Ưu điểm**

- Rẻ, chở các hàng nặng, công kênh, không cần thời gian nhanh chóng.

##### **2. Nhược điểm**

- Tốc độ chậm.
- Kén chọn hàng hóa.
- Phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên: Tuyến sông, thời tiết khí hậu, mức nước...

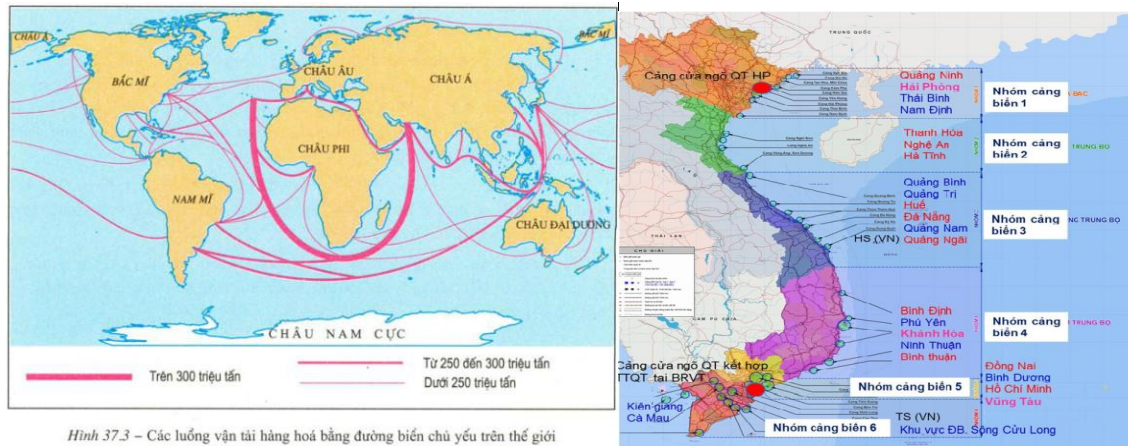
##### **3. Đặc điểm và xu hướng phát triển**

- Sông ngòi được cải tạo.
- Đào các kênh nối các lưu vực.
- Cải tiến tốc độ đạt 100 km/h

**4. Phân bố:** Hoa Kỳ, Liên Bang Nga, Canada.

#### **V. Đường biển**





Hình 37.3 – Các luồng vận tải hàng hoá bằng đường biển chủ yếu trên thế giới

### 1. Ưu điểm

- Đảm bảo phần rất lớn trong vận tải hàng hóa quốc tế.
- Chở được các hàng nặng, dầu và các sản phẩm từ dầu với khối lượng lớn, đi khoảng cách xa. Khối lượng luân chuyển hàng hóa rất lớn (đảm nhiệm 3/5 khối lượng luân chuyển hàng hóa của các phương tiện vận tải trên thế giới).
- Giá khá rẻ.

### 2. Nhược điểm

- Sản phẩm chủ yếu là dầu thô và các sản phẩm dầu mỏ → gây ô nhiễm môi trường biển.

### 3. Đặc điểm và xu hướng phát triển

- Các đội tàu buôn tăng. Lớn nhất là Nhật Bản, Liberia, Panama...
- Các kênh biển được đào → rút ngắn khoảng cách.
- Phát triển mạnh các cảng container.

### 4. Phân bố

- Các cảng biển: 2/3 số hải cảng nằm ở 2 bờ Đại Tây Dương (2 bờ Đại Tây Dương là 2 trung tâm kinh tế lớn của thế giới là Bắc Mỹ và Tây Âu).
- Các kênh nối biển được xây dựng: Xuy-ê, Panama.

## VI. Đường hàng không



### ***1. Ưu điểm***

- Đảm bảo mối giao lưu quốc tế.
- Sử dụng có hiệu quả thành tựu mới nhất của KH-KT.
- Tốc độ nhanh, không phụ thuộc địa hình.

### ***2. Nhược điểm***

- Khối lượng vận chuyển nhỏ, vốn đầu tư lớn → rất đắt.
- Trọng tải thấp.
- Ô nhiễm.

### ***3. Đặc điểm và xu hướng phát triển***

- Đội ngũ kỹ thuật viên, tiếp viên có trình độ cao.
- Chất lượng phục vụ ngày càng tốt hơn.
- Các tuyến bay ngày càng nhiều, nối liền các quốc gia, khu vực.

### ***4. Phân bố***

- Các cường quốc hàng không trên thế giới: Hoa Kỳ, Anh, Pháp, Đức, Liên Bang Nga...
- Các tuyến hàng không sầm uất nhất:
  - + Các tuyến xuyên Đại Tây Dương.
  - + Các tuyến nối Hoa Kỳ với các nước khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.